

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ - TỈNH
VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2023/DS - ST

Ngày: 16 - 8 - 2023

V/v tranh chấp "Đòi lại tài sản"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Tuyết Nga

2. Ông Nguyễn Văn Trước

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2023/TLST - DS ngày 20 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp "Đòi lại tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2023/QĐXXST - DS ngày 26 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Huỳnh Thị T**, sinh năm 1955. (Có mặt)

Trú tại: ấp LH, xã HP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:*

2.1. Bà **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1970 (Có mặt)

2.2. Ông **Đỗ Minh H**, sinh năm 1966 (Có mặt)

Cùng trú tại: ấp TP, xã HP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 20/6/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn thống nhất trình bày:

Bà Huỳnh Thị T và bà Nguyễn Thị A, ông Đỗ Minh H có quen biết nhau, khi bà A cần tiền để trị bệnh, đóng hui và trả nợ, nên bà A và ông H có hỏi mượn của bà T tổng số 16 chỉ vàng 24k (có viết biên nhận)

Bà T yêu cầu bà Nguyễn Thị A và ông Đỗ Minh H liên đới trách nhiệm trả cho bà số tiền là 89.600.000đ (tương đương 16 chỉ vàng 24k), không yêu cầu tính lãi suất.

Bà A và ông H đồng ý liên đới trách nhiệm trả cho bà T số tiền là 89.600.000đ (tương đương 16 chỉ vàng 24k) nhưng xin trả dần mỗi tháng là 2.000.000đ cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa: Bà T, bà A và ông H thống nhất giá 01 chỉ vàng 24K tại thời điểm xét xử là 5.600.000đ, 16 chỉ vàng 24K = 89.600.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp “Đòi lại tài sản”. Bị đơn có địa chỉ cư trú ấp Thạnh Phú, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét, yêu cầu của bà Huỳnh Thị T yêu cầu bà Nguyễn Thị A và ông Đỗ Minh H liên đới trách nhiệm trả cho bà số tiền là 89.600.000đ (tương đương 16 chỉ vàng 24k), là có cơ sở chấp nhận, bởi vì: bà Nguyễn Thị A và ông Đỗ Minh H đều thừa nhận còn nợ bà T số tiền là 89.600.000đ (tương đương 16 chỉ vàng 24k), đây là chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bà Nguyễn Thị A và Đỗ Minh H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Thị T số tiền 89.600.000đ.

Xét, yêu cầu xin trả dần của bà A và ông H là không có cơ sở chấp nhận, vì phía nguyên đơn không đồng ý, nên Hội đồng xét không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của ông H và bà A.

[3] Về án phí: Do bà Nguyễn Thị A và ông Đỗ Minh H là hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí, nên theo quy định tại Điều Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí cho bà A và ông H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị T

Buộc bà Nguyễn Thị A và ông Đỗ Minh H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Thị T số tiền 89.600.000đ (Tám mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ tiền án phí cho bà Nguyễn Thị A và ông Đỗ Minh H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bà T, bà A, ông H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú